

Số: 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Hải phòng, ngày 26 tháng 03 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CONTAINER VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Container Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản, nội dung họp và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Container Việt Nam ngày 26/03/2021;

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Container Việt Nam:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Container Việt Nam thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Số phiếu biểu quyết tán thành: 38.424.961 phiếu, chiếm tỷ lệ: 99,19% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

2. Thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Với một số nội dung chính như sau:

- + Doanh thu: 1.700 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 335 tỷ đồng

Trong trường hợp dịch bệnh Covid-19 có diễn biến xấu bất thường và container MT tiếp tục thiếu hụt nghiêm trọng:

- + Doanh thu: 1.485 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 296 tỷ đồng

Số phiếu biểu quyết tán thành: 38.344.985 phiếu, chiếm tỷ lệ: 98,99% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát

Số phiếu biểu quyết tán thành: 38.424.989 phiếu, chiếm tỷ lệ: 99,19% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

4. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với 03 thành viên HĐQT có tên sau đây:

1. Ông Nguyễn Thế Trọng
2. Ông Nghiêm Tuấn Anh
3. Bà Đặng Trần Gia Thoại

5. Bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Container Việt Nam nhiệm kỳ 2020 – 2025:



Các Ông có tên sau đây đã được bầu bổ sung vào HĐQT Công ty Cổ phần Container Việt Nam nhiệm kỳ 2020 – 2025:

1. Ông Dương Tiến Dũng
2. Ông Văn Trần Hoàn
3. Ông Tạ Công Thông

6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2020 hợp nhất đã được kiểm toán:

Đơn vị: Đồng Việt Nam

TT	Chỉ tiêu	Số liệu báo cáo Riêng (Công ty mẹ)	Số liệu báo cáo Hợp nhất
1	Tổng tài sản	1.346.250.182.933	2.458.144.481.968
2	Vốn chủ sở hữu	1.269.403.481.553	2.170.698.212.734
	Trong đó: Vốn điều lệ	551.227.980.000	551.227.980.000
3	Doanh thu cung cấp dịch vụ	117.419.259.674	1.688.865.060.005
4	Doanh thu hoạt động tài chính	86.474.363.929	10.824.710.455
5	Lợi nhuận trước thuế TNDN	87.479.619.634	335.885.753.359
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	85.378.566.388	296.404.440.349
7	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ		239.706.451.474
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		3.913

Số phiếu biểu quyết tán thành: 38.391.848 phiếu, chiếm tỷ lệ: 99,11% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

7. Thông qua mức cổ tức năm 2020 và dự kiến mức cổ tức năm 2021

a. Mức cổ tức năm 2020:

Cổ tức bằng tiền: 20% vốn điều lệ;

+ Đã chi trả lần 1 (tháng 11/2020): 15%, tương đương 82.684.197.000 đồng

+ Chi trả lần 2 (dự kiến quý 2/2021): 5%, tương đương 27.561.399.000 đồng

b. Mức cổ tức năm 2021:

Mức cổ tức năm 2021 là: 20% vốn điều lệ hiện tại (Vốn điều lệ hiện tại: 551.227.980.000 đồng).

Số phiếu biểu quyết tán thành: 38.381.838 phiếu, chiếm tỷ lệ: 99,08% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

8. Thông qua thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020

Thưởng HĐQT và BKS năm 2020 là: 1% lợi nhuận sau thuế (tương đương 2.300.000.000 đồng).

Số phiếu biểu quyết tán thành: 36.855.872 phiếu, chiếm tỷ lệ: 95,14% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

9. Thông qua trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2020

Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2020 cho tập đoàn là: 23.000.000.000 đồng.

Số phiếu biểu quyết tán thành: 36.855.872 phiếu, chiếm tỷ lệ: 95,14% tổng số phiếu

0045
ÔNG
CỔ PH
NTA
VIỆT N
/ICON
YÊN T

biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

10. Thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1, giá phát hành: 10.000 đ/cp, để tăng vốn điều lệ Công ty từ 551.227.980.000 đồng lên dự kiến 1.102.455.960.000 đồng.

Thông qua toàn văn phương án phát hành kèm theo Nghị quyết này, với một số nội dung chính như sau:

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm: 55.122.798 cổ phần.
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền mua cổ phiếu.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- Tỷ lệ thực hiện: 1:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 01 quyền được mua 01 cổ phần mới).
- Thời gian thực hiện dự kiến: Dự kiến trong năm 2021, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận phát hành.

Số phiếu biểu quyết tán thành: 37.803.474 phiếu, chiếm tỷ lệ: 97,59% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

11. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo các mẫu được ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

Số phiếu biểu quyết tán thành: 38.391.848 phiếu, chiếm tỷ lệ: 99,11% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

12. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty theo các mẫu được ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

Số phiếu biểu quyết tán thành: 38.391.848 phiếu, chiếm tỷ lệ: 99,11% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

13. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo các mẫu được ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

Số phiếu biểu quyết tán thành: 38.391.848 phiếu, chiếm tỷ lệ: 99,11% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

14. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo các mẫu được ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính

3688
TỶ
HÂN
INEI
IAM
SHIP
PHẢI

phủ.

Số phiếu biểu quyết tán thành: 38.391.848 phiếu, chiếm tỷ lệ: 99,11% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

15. Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT công ty căn cứ vào chất lượng dịch vụ và mức phí kiểm toán, tiến hành lựa chọn 1 trong số 4 công ty kiểm toán hàng đầu cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty cổ phần Container Việt Nam, danh sách cụ thể như sau:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Số phiếu biểu quyết tán thành: 38.128.699 phiếu, chiếm tỷ lệ: 98,43% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Container Việt Nam có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty./.

Nơi nhận :

- Như điều 2 (để thực hiện);
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Việt Hòa



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(Đính kèm Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 ngày 26/03/2021)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán ban hành ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng ban hành ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Container Việt Nam;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Tóm tắt kết quả kinh doanh trong 03 năm gần nhất của Công ty như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Tổng giá trị tài sản	2.489.082.709.837	2.393.244.920.951	2.458.144.481.968
Vốn chủ sở hữu	1.944.569.577.021	2.070.078.151.985	2.170.698.212.734
Doanh thu cung cấp dịch vụ	1.694.460.145.079	1.792.750.624.059	1.688.865.060.005
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	386.773.415.038	345.260.250.337	331.352.377.743
Lợi nhuận khác	1.391.744.060	-3.087.185.310	4.533.375.616
Lợi nhuận trước thuế	388.165.159.098	342.173.065.027	335.885.753.359
Lợi nhuận sau thuế	354.245.006.489	285.795.269.364	296.404.440.349
ROA	14,23%	11,94%	12,06%
ROE	18,22%	13,81%	13,65%

III. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Công ty sẽ thực hiện phát hành thêm cổ phần mới để thực hiện tăng vốn điều lệ từ 551.227.980.000 đồng lên 1.102.455.960.000 đồng, tương ứng việc phát hành thêm cổ phiếu với tổng mệnh giá 551.227.980.000 đồng, tương đương 55.122.798 cổ phần qua việc phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Cụ thể phương án phát hành như sau:



4.1. Phương pháp tính giá và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần chào bán

❖ Phương pháp tính giá

Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

- Giá trị sổ sách: Tại thời điểm 31/12/2020

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 để xác định giá trị sổ sách của Công ty như sau:

Khoản mục	Đơn vị	Theo BCTC 31/12/2020
Vốn chủ sở hữu	Đồng	2.170.698.212.734
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Đồng	373.966.337.317
Số lượng CP lưu hành	CP	55.122.798
Giá trị sổ sách mỗi CP	Đồng	32.595

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

- Giá thị trường:

Mức giá đóng cửa giao dịch cổ phiếu VSC ngày 09/03/2021 là 59.900 đồng/CP.

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{Pt + Pr * I}{1 + I}$$

Trong đó:

- P_{pl} : Giá cổ phiếu pha loãng.
- Pt : Giá đóng cửa ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền (Giá định: 59.000 đồng/ cổ phiếu);
- Pr : Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/ cổ phần);
- I : Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu (100%);

Với giá định trên, tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền mua cổ phiếu, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\begin{aligned} P_{pl} &= \frac{Pt + [Pr * 100\%]}{1 + 100\%} \\ &= \frac{59.000 + 10.000 * 100\%}{1 + 100\%} \\ &= 34.500 \text{ đồng/ cổ phần} \end{aligned}$$

Cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cổ đông hiện hữu, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được Công ty xác định bằng 10.000 đồng/ cổ phần.

❖ Phương pháp đánh giá mức độ pha loãng cổ phần chào bán:

11/01/2021 10:00 AM

Sau khi Công ty chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng.

- Tổng số cổ phiếu lưu hành tại ngày 31/12/2020: 55.122.798 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 55.122.798 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán: 110.245.596 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến cổ phiếu của Công ty bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể gây ra các ảnh hưởng sau:

- Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS):

EPS có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phần nào phụ thuộc vào số tiền mà Công ty huy động được trong đợt chào bán này để bổ sung kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận thu được từ số tiền đó.

Công thức tính

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*12 + Y1*T1}{12}$$

- X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành
- Y1: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm
- T1: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

Giả sử, ngày hoàn tất đợt chào bán này của Công ty 30/06/2021. Khi đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân năm 2021} = \frac{55.122.798 * 12 + 55.122.798 * 6}{12} = 82.684.197 \text{ cổ phiếu}$$

Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2021 là 355 tỷ đồng.

Khi đó:

EPS năm 2021 (dự kiến)	=	$\frac{355.000.000.000}{55.122.798}$	=	6.440
trước khi pha loãng do phát hành thêm cổ phiếu				đồng/cổ phần
EPS năm 2021 (dự kiến)	=	$\frac{355.000.000.000}{82.684.197}$	=	4.293
sau khi pha loãng do phát hành thêm cổ phiếu				đồng/cổ phần

- Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)

Công thức tính:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

- Giá trị thị trường của cổ phiếu Công ty

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + P_r \cdot I}{1 + I}$$

Trong đó:

- P_{pl} : Giá cổ phiếu pha loãng.
- P_t : Giá giả định tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền;
- P_r : Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu;
- I : Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu;

- Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông có).

Các rủi ro từ việc pha loãng cổ phiếu nêu trên không phải bao giờ cũng xảy ra và mức độ rủi ro cũng phụ thuộc vào tình hình thị trường cũng như hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, những rủi ro này cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến lợi ích của những nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu của Công ty, vì vậy nhà đầu tư cần có những đánh giá cẩn trọng về các vấn đề nêu trên.

4.2. Phương án Phát hành cổ phần tăng vốn cho cổ đông hiện hữu

i.	Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Container Việt Nam
ii.	Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Container Việt Nam
iii.	Loại cổ phiếu:	Cổ phần phổ thông
iv.	Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần
v.	Số lượng cổ phần trước khi phát hành	55.122.798 cổ phần
vi.	Số lượng cổ phần đang lưu hành trước phát hành	55.122.798 cổ phiếu
vii.	Số lượng cổ phiếu quỹ tại 31/12/2020	0 cổ phiếu
viii.	Số lượng cổ phần phát hành:	55.122.798 cổ phần (Năm mươi lăm triệu, một trăm hai mươi hai nghìn, bảy trăm chín mươi tám cổ phần), tương đương 100% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành
ix.	Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá):	551.227.980.000 đồng (Năm trăm năm mươi một tỷ, hai trăm hai mươi bảy triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng).
x.	Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền mua cổ phiếu.
xi.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 01 quyền được mua 01 cổ phần mới).
xii.	Điều kiện hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
xiii.	Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (không chuyển nhượng cho người thứ 3). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.

xiv.	Nguyên tắc xác định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu:	Đối với cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cổ đông hiện hữu, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được Công ty xác định bằng 10.000 đồng/cổ phần.
xv.	Giá phát hành:	10.000 đồng/ cổ phiếu
xvi.	Số tiền dự kiến thu được	551.227.980.000 đồng (Năm trăm năm mươi một tỷ, hai trăm hai mươi bảy triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng).
xvii.	Thời gian chào bán dự kiến:	Dự kiến trong năm 2021, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.
xviii.	Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết:	Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu là số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua; Số cổ phần này sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần, bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phần chào bán. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần còn lại chưa phân phối hết với tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán như sau: ○ Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài bày tỏ quan tâm, mong muốn và đủ năng lực tài chính để đầu tư cổ phiếu VSC; ○ Các nhà đầu tư có khả năng đóng góp cho sự phát triển của VSC; ○ Các nhà đầu tư không có hoạt động kinh doanh ảnh hưởng tới lợi ích của VSC. Số lượng cổ phần mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua được chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau: • Tuân thủ quy định tại điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: “Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.” • Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.
xix.	Chào mua công khai	Thông qua việc Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán 2019 (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần đạt từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc đã nắm giữ từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp để vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một công ty đại chúng).

xx. Rủi ro pha loãng	Trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) rủi ro pha loãng EPS, (ii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iii) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết. Rủi ro pha loãng EPS Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau: Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau: $EPS_{\text{pha loãng}} = \frac{E}{Qbq}$ Trong đó: EPS pha loãng: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông Qbq: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành) Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn. Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau: $BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$ Trong đó: NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông Q: Tổng số cổ phiếu đã phát hành CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu Với việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 1: 1 thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2021 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH. Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu).
xxi. Lưu ký và niêm yết bổ sung	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật.
xxii. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu	70%
xxiii. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu chưa chào bán hết nếu cần. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh tiến độ triển khai dự án và huy động các nguồn vốn vay ngân hàng để bù đắp.

4.3. Phương án sử dụng tiền từ đợt phát hành

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành là 551.227.980.000 đồng. Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành thêm cổ phiếu sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho Công ty trong năm 2021.

IV. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông thông nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Thông qua phương án chi tiết, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
- Phê duyệt nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện.
- Xây dựng tiêu chí và lựa chọn, đàm phán với Nhà đầu tư, quyết định giá bán cổ phần không phân phối hết cho các đối tượng khác phù hợp với các quy định tại Phương án phát hành;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định và tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả chào bán và ban hành Điều lệ theo vốn điều lệ mới;
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp, thực hiện các công việc liên quan và phê duyệt Hồ sơ để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành thêm tại Sở Giao dịch chứng khoán theo đúng quy định của Pháp luật;
- Ủy quyền cho HĐQT phân bổ và/hoặc điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

Hải Phòng, ngày 26 tháng 03 năm 2021

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Nguyễn Việt Hòa

